

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2020/HS-ST
Ngày : 26/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Thuý Ngọc
2. Bà Phạm Thị Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương – Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN ANH T (Ba Chồn, Cu Chồn); sinh năm 1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: đường H, Phường K, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bán bánh mì; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Anh D và bà: Huỳnh Thị T; vợ: Trương Thị Huyền T (ly hôn); con : 01 người; tiền án: Không; tiền sự: không; nhân thân : Bản án số 414/HSST ngày 06/5/1994 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” và 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”, tổng hợp hình phạt là 03 năm tù; Bản án số 1000/HSST ngày 19/6/1997 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Bản án số 26/HSST ngày 18/02/2008 Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tạm giữ, tạm giam: 07/4/2020 (Có mặt)

- Bị hại: Anh Nguyễn Phương S – sinh năm 1995; Địa chỉ cư trú: đường N, Phường C, quận B, Tp. Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Ông Nguyễn Phương T – sinh năm 1960; Địa chỉ cư trú : khu phố N, phường S, Thành phố T, tỉnh N (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/4/2020, Nguyễn Anh T đi bộ từ nhà số 357 Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân Bình đến chợ Phạm Văn Hai mua nước đá về bán bia cho khách. Khi đến trước nhà số 378/4 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 2, quận Tân Bình thì nhìn thấy trước cửa nhà dựng một xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 70B1 – 470.01 không người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. Đến gần kiểm tra biết xe khóa cổ, bẻ khóa trước khóa bằng dây xích, T về nhà lấy 01 đoạn kim loại tự chế hình L, 02 đầu đoạn, 01 cái kìm bấm bằng kim loại và 01 cửa tay bỏ vào túi quần rồi quay lại đến trước nhà số 384 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 2, quận Tân Bình nhặt 01 cây kìm cộng lực loại dùng để cắt sắt bỏ trên đường, T dùng cây kìm này cắt khóa xích bánh trước nhưng không đứt do kìm hư. T mang kìm để lại chỗ cũ rồi quay lại dùng tay nhấc bánh xe trước di chuyển đẩy chiếc xe đến đầu hẻm 378 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 2, quận Tân Bình dùng cửa sắt tiếp tục cửa dây xích thì bị người dân đi đường phát hiện trình báo cho Công an phường 2, quận Tân Bình bắt quả tang T cùng tang vật. Ngoài ra, phát hiện T cất giấu 01 gói nylon chứa tinh thể không màu trong mũ lưỡi trai rằn ri có chữ SP SUPPA.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Tân Bình, Nguyễn Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đối với gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ trong mũ lưỡi trai là ma túy đá, do một người bạn tên Thái (không rõ lai lịch) cho T sử dụng. Kết quả trưng cầu giám định số 585/KLGD-H, ngày 10/04/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận “tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,0658g, loại Methamphetamine”, không đủ định lượng để xử lý hình sự đối với Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ Luật Hình Sự. Công an quận Tân Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Anh T về hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy”, hình thức phạt tiền 2.250.000 đồng theo Quyết định số 0023602 ngày 02/6/2020.

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 70B1 – 470.01, do ông Nguyễn Phương T đăng ký sở hữu giao cho con là Nguyễn Phương S sử dụng. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng Hình sự số 120/HĐ ĐGTS – TTHS ngày 29/5/2020, tại thời điểm tháng 4/2020 xe có giá trị 14.000.000 đồng, đã thu hồi trả lại cho bị hại là anh Nguyễn Phương S, anh S nhận lại tài sản, không thắc mắc, khiếu nại gì.

- 01 cái kìm bấm bằng kim loại phần đầu có chữ KB30; 01 cửa tay dài khoảng 25cm cán nhựa màu cam; 01 đoạn kim loại chữ L dài khoảng 10 cm trên thân quần keo đen; 02 đầu kim loại gắn vào đoạn dùng để bẻ khóa; 01 áo thun ngắn tay màu xanh đen, 01 quần dài màu kem, 01 đôi dép màu đen, 01 mũ lưỡi trai rằn ri có chữ SP SUPPA, 01 kìm cộng lực bằng kim loại dài khoảng 80 cm.

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0658g, loại Methamphetamine.

- 01 USB hiệu Transcend 8GB chứa dữ liệu ghi hình Nguyễn Anh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- 01 dây khóa màu đen dài 80 cm của bị hại dùng để khóa bánh trước xe máy bị trộm.

Tại bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Phương S đã nhận lại tài sản không ý kiến, yêu cầu gì.

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận, bào chữa mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Anh T, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu

được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt xe gắn máy Yamaha Sirius biển số 70B1-470.01 trị giá 14.000.000 đồng của anh Nguyễn Phương S đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Xét nhân thân bị cáo là xấu đã nhiều lần bị xét xử, là đối tượng nghiện ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có ý kiến yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tang vật vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của ĐTV Nguyễn Lương Y và giám định viên, bên trong có 0,0342g loại Methamphetamine (ma túy còn lại sau giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 cái kìm bấm bằng kim loại phần đầu có chữ KB30; 01 cửa tay dài khoảng 25 cm cán nhựa màu cam; 01 đoạn kim loại chữ L dài khoảng 10 cm trên thân quần keo đen; 02 đầu kim loại gắn vào đoạn dùng để bẻ khóa; 01 kìm cộng lực bằng kim loại dài khoảng 80 cm là dụng cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 áo thun ngắn tay màu xanh đen; 01 quần dài màu kem, 01 đôi dép màu đen và 01 mũ lưỡi trai rằn ri có chữ SP SUPPA là vật dụng cá nhân bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 dây khoá màu đen dài 80 cm, bị hại không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu huỷ.

- 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh Nguyễn Anh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Anh T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 07/4/2020

[2] Tịch thu tiêu hủy :

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của ĐTV Nguyễn Lương Y và giám định viên, bên trong có 0,0342g loại Methamphetamine (ma túy còn lại sau giám định).

- 01 cái kim bấm bằng kim loại phần đầu có chữ KB30; 01 cưa tay dài khoảng 25 cm cán nhựa màu cam; 01 đoạn kim loại chữ L dài khoảng 10 cm trên thân quần keo đen; 02 đầu kim loại gắn vào đoạn dùng để bẻ khóa; 01 áo thun ngắn tay màu xanh đen, 01 quần dài màu kem, 01 đôi dép màu đen, 01 mũ lưỡi trai rằn ri có chữ SP SUPPA, 01 kim cộng lực bằng kim loại dài khoảng 80cm; 01 dây khoá màu đen dài 80 cm.

Lưu hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Transcend 8GB đã niêm phong.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 89/PNK ngày 04/6/2020 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Ngọc Tâm